

Số: 69/2023/QĐST - HNGĐ

Th- ờng Tín, ngày 24 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 75/2023/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn T, sinh năm 1990.

ĐKNKTT và trú tại: thôn Văn Giáp, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, TP Hà Nội

Bị đơn: Chị Trần Phương TT, sinh năm 1991.

ĐKNKTT và trú tại: thôn Văn Giáp, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, TP Hà Nội

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 55, 58, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2023;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn T và chị Trần Phương TT.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ong sự cụ thể nh- sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn T và chị Trần Phương TT thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn T và chị Trần Phương TT có 03 con chung là cháu Nguyễn Đình Hoàng Bách, sinh ngày 01/12/2016; Nguyễn Đình Thái, sinh ngày 20/5/2018; Nguyễn Đình Lộc, sinh ngày 29/8/2019. Vợ chồng tự thỏa thuận giao cháu Bách, cháu Thái cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; giao cháu Lộc cho chị TT trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung : Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

Anh T, chị TT có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh T, chị TT tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về án phí: Anh Nguyễn T tự nguyện nộp cả 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng do anh T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th- ờng Tín (Biên lai số AA/2020/0023286 ngày 12/4/2023). Anh T được hoàn trả lại 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND huyện;
- Chi cục Thi hành án;
- Các đ- ong sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- L- u hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hiền

